

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~7040~~/UBND-TH
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước kỳ họp thứ 3,
HĐND Thành phố khoá XV

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội tại công văn số 494/HĐND-VP ngày 30/11/2016 đề nghị trả lời 15 câu kiến nghị của cử tri trước kỳ họp để phục vụ tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện kiểm tra, giải quyết.

UBND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời 15/15 ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XV (báo cáo kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- CVP, các PCVP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH(Đ).

48654-1875

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung



Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 3

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA XV

(Kèm theo công văn số 7040/UBND-TH, ngày 10/12/2016 của UBND TP)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện công văn số 494/HĐND-VP ngày 30/11/2016 đề nghị trả lời 15 kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 3 HĐND Thành phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành kiểm tra, giải quyết. UBND Thành phố trân trọng báo cáo như sau:

I. Vấn đề cơ chế, chính sách

Câu 1. Đề nghị UBND Thành phố xem xét, có chính sách nâng mức hỗ trợ: đối với các cán bộ ở cơ sở (thôn, làng, tổ dân phố kiêm nhiệm nhiều chức danh nhưng chỉ được hưởng phụ cấp một chức danh); cán bộ hưu trí nhưng có thời gian tham gia dân quân tự vệ được hưởng chế độ dân quân tự vệ; phụ cấp cho nhân viên thu gom rác thải hàng ngày và người hưu trí được hưởng chế độ người cao tuổi; nâng mức chi cho hoạt động của các đoàn thể cấp xã, thôn và mức phụ cấp đối với cán bộ bán chuyên trách cấp xã và cán bộ thôn (cử tri huyện Gia Lâm, Thanh Oai, Đan Phượng, Hoài Đức, Mỹ Đức, Phú Xuyên).

Trả lời:

** Về đề nghị UBND Thành phố xem xét, có chính sách nâng mức hỗ trợ: đối với các cán bộ ở cơ sở (thôn, làng, tổ dân phố kiêm nhiệm nhiều chức danh nhưng chỉ được hưởng phụ cấp một chức danh).*

Hiện nay Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND Thành phố, quy định về mức phụ cấp kiêm nhiệm như sau:

“Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, tổ dân phố nếu kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách khác được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 30% mức phụ cấp của chức danh không chuyên trách nhiệm vụ. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 30% mức phụ cấp chức danh cao nhất”.

Mức phụ cấp kiêm nhiệm nêu trên được quy định trên cơ sở nguồn kinh phí khoán quỹ phụ cấp của ngân sách Trung ương và nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương, bảo đảm tương quan hợp lý với hệ số lương của cán bộ, công chức cấp xã. Do đó, trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 30% mức phụ cấp chức danh cao nhất.



** Về nâng mức chi cho hoạt động của các đoàn thể cấp xã, thôn và mức phụ cấp đối với cán bộ chuyên trách cấp xã và cán bộ thôn*

Thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TU ngày 17/4/2015 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; hiện nay Đảng Đoàn Quốc hội, Ban cán sự Đảng Chính phủ, đang thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp đã được định hướng như:

- Đẩy mạnh thực hiện kiêm nhiệm đối với một số chức danh của cán bộ, công chức từ trung ương đến cấp xã, nhất là kiêm nhiệm đối với các chức danh cán bộ không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố. Khoán kinh phí chi trả phụ cấp để khuyến khích giảm dần số lượng những người hoạt động không chuyên trách và tăng thu nhập của cán bộ, công chức cấp xã.

- Xây dựng cơ chế quản lý cán bộ không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố gắn với phát huy quyền làm chủ, giám sát của nhân dân và đẩy mạnh thực hiện các hình thức tự quản tại cộng đồng dân cư.

- Quy định dưới xã, phường, thị trấn là thôn, tổ dân phố và tương đương (có quy mô phù hợp với địa bàn đô thị, nông thôn, miền núi), chủ yếu hoạt động theo hình thức tự quản của cộng đồng dân cư, hạn chế tối đa việc sử dụng kinh phí từ ngân sách. Thực hiện khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, tổ dân phố và tương đương bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý nhà nước, đổi mới cơ chế tài chính đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng thêm tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động; không “hành chính hóa” để gài dân hơn. Quy định chặt chẽ về tổ chức và hoạt động của các hội theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật.

Do đó, UBND Thành phố chưa có cơ sở để trình HĐND Thành phố xem xét điều chỉnh mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách và quy định lại mức khoán kinh phí hoạt động đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp xã.

** Về chính sách nâng mức hỗ trợ đối với người hưu trí được hưởng chế độ người cao tuổi.*

- Cán bộ hưu trí được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

- Người cao tuổi thuộc diện đối tượng được hưởng chính sách bảo trợ xã hội theo quy định tại Điều 17, 18 Luật người cao tuổi gồm:

- + Người cao tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng những người này đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng.

- + Người từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng trợ cấp xã hội hàng tháng.

Đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí, trợ cấp xã hội hàng tháng và hỗ trợ mai táng phí khi chết.

Như vậy người cao tuổi đang hưởng lương hưu thì không thuộc diện đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định của Luật Người cao tuổi.

** Về chính sách hỗ trợ đối với cán bộ hưu trí nhưng có thời gian tham gia dân quân tự vệ được hưởng chế độ dân quân tự vệ.*

Hiện nay Luật dân quân tự vệ (DQTV) ngày 23/11/2009 và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành có liên quan về thực hiện Luật DQTV. Về thực hiện chế độ, chính sách chỉ có quy định đối với các đồng chí đang tham gia thực hiện nghĩa vụ DQTV, không có quy định nào khác (kể cả với các đồng chí đã có thời gian tham gia nghĩa vụ DQTV sau này chuyển các công tác khác được tính để có hỗ trợ về chế độ, chính sách khi nghỉ hưu) nên không có cơ sở để nâng mức hỗ trợ cho các đồng chí cán bộ nghỉ hưu nhưng có thời gian tham gia DQTV.

Câu 2. Đề nghị Thành phố xem xét hỗ trợ kinh phí cho Ban công tác Mặt trận thôn như hỗ trợ hoạt động của thôn loại 1, loại 2 và loại 3 vì: hiện nay các Ban công tác Mặt trận được Nhà nước hỗ trợ kinh phí như nhau không phân biệt quy mô thôn (cử tri huyện Mỹ Đức).

Trả lời:

1. Căn cứ Nghị định 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị quyết số 12/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố Hà Nội; UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013, quy định mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban MTTQ các đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính: Đối với xã, phường, thị trấn loại 1 là 48 triệu đồng/tổ chức/1 năm; loại 2 là 44 triệu đồng/tổ chức/1 năm; loại 3 là 40 triệu đồng/tổ chức/1 năm.

Mức khoán trên bao gồm chi hoạt động thường xuyên đối với Ủy ban MTTQ ở cấp xã, chi hỗ trợ hoạt động của Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố và hỗ trợ chi bồi dưỡng cho Trưởng ban công tác Mặt trận là 500.000 đồng/người/tháng. Trường hợp mức khoán kinh phí hoạt động theo quy định không đảm bảo chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban công tác Mặt trận thì UBND xã, phường, thị trấn và quận, huyện, thị xã sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, chi thường xuyên khác trong cân đối dự toán hàng năm để thực hiện chế độ chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban công tác Mặt trận và Chi hội trưởng các đoàn thể ở thôn, tổ dân phố theo hướng dẫn số 5901/STC-NSQH ngày 30/10/2013 của Sở Tài chính.

2. Thực tế hiện nay Trung ương và Thành phố chưa có văn bản quy định hướng dẫn chính sách hỗ trợ hoạt động thôn, tổ dân phố (ngoài quy định mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố). Vì vậy, căn cứ nội dung chi hỗ trợ hoạt động thôn, tổ dân phố quy định tại Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013, UBND cấp xã chủ động phân bổ kinh phí hỗ trợ các thôn tùy theo khả năng cân đối ngân sách xã và nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách thành phố cho phù hợp quy mô thôn, tổ dân phố loại 1, loại 2, loại 3.

3. Tiếp thu ý kiến của cử tri, để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện hoạt động của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố. UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính dự thảo báo cáo về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên khác và thực hiện khoán chi Ngân sách xã, phường, thị trấn giai đoạn 2017-2020; trong đó kinh phí chi hỗ trợ hoạt động của Ủy ban MTTQ cấp xã và hỗ trợ chi hoạt động Ban công tác Mặt trận ở thôn, tổ dân phố được tính trong định mức chi thường xuyên khác ngân sách xã thay thế mức khoán kinh phí chi hoạt động theo Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013. Riêng chế độ chi bồi dưỡng cho Trưởng Ban công tác Mặt trận và Chi hội trưởng, các đoàn thể chính trị xã hội (Hội Cựu chiến binh, hội liên hiệp Phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên CSHCM chi hoạt động thường xuyên, tổ chức, đoàn thể ở thôn, tổ dân phố vẫn đảm bảo thực hiện theo nội dung tại quy định Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 và tùy vào khả năng cân đối ngân sách của các xã, phường, thị trấn để phân bổ kinh phí hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

II. Vấn đề quy hoạch, quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận; trật tự xây dựng, giao thông, đô thị, PCCC

Câu 3. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong việc cấp phép cho các cơ sở kinh doanh có điều kiện chưa đảm bảo an toàn về PCCC (cử tri các quận: Hoàn Kiếm, Bắc Từ Liêm).

Trả lời:

Karaoke là loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa có điều kiện. Một cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke phải có đủ các giấy phép sau:

(1) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh - thẩm quyền cấp phép thuộc UBND cấp quận, huyện.

(2) Giấy phép kinh doanh Karaoke - thẩm quyền cấp phép thuộc UBND cấp quận, huyện.

(3) Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh - trật tự (Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT để làm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện) - thẩm quyền cấp giấy chứng nhận do cơ quan Công an cấp quận, huyện.

(4) Biên bản kiểm tra, xác nhận điều kiện về phòng cháy chữa cháy do Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy thực hiện.

- Theo quy định tại khoản 2, điều 2, Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 về việc phân cấp cấp Giấy phép kinh doanh karaoke trên địa bàn Thành phố Hà Nội: "Tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh karaoke chỉ được hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke tại địa điểm kinh doanh đã đăng ký, sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh karaoke, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh - trật tự, phòng cháy, chữa cháy".

Hiện nay, việc phân cấp cấp Giấy phép kinh doanh karaoke trên địa bàn Thành phố Hà Nội được thực hiện theo Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của UBND Thành phố, trong đó:

- UBND Thành phố phân cấp cho UBND cấp quận, huyện cấp Giấy phép kinh doanh karaoke cho các tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động kinh doanh karaoke, hộ kinh doanh karaoke khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh karaoke và

hồ sơ theo quy định của pháp luật về kinh doanh karaoke. UBND cấp quận, huyện có trách nhiệm chính trong công tác cấp phép và quản lý, xử lý các hành vi vi phạm của các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh karaoke trên địa bàn theo thẩm quyền.

UBND Thành phố đề nghị các Sở Văn hóa và Thể thao, Kế hoạch Đầu tư, cơ quan Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện chức năng tham mưu công tác quản lý nhà nước theo đúng thẩm quyền:

(1) Sở Văn hóa và Thể thao:

+ Chỉ đạo, hướng dẫn, thống nhất nghiệp vụ cấp Giấy phép kinh doanh karaoke cho UBND cấp quận, huyện;

+ Chủ trì đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh karaoke trên địa bàn Thành phố;

+ Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh karaoke.

(2) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Yêu cầu các doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động kinh doanh karaoke nếu không đáp ứng đủ các điều kiện kinh doanh karaoke theo quy định của pháp luật.

(3) Cơ quan Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy: Chủ trì tiếp nhận, kiểm tra điều kiện và cấp “Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự” cho tổ chức, doanh nghiệp đăng ký ngành nghề kinh doanh karaoke; cho hộ kinh doanh đăng ký ngành nghề kinh doanh karaoke theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 72/2009/NĐ-CP ngày 03/9/2009 của Chính phủ và Thông tư số 33/2010/TT-BCA ngày 05/10/2010 của Bộ Công an.

+ Chủ trì kiểm tra định kỳ, hoặc phối hợp với ngành Văn hóa và Thể thao kiểm tra liên ngành về việc tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh chấp hành các quy định về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong hoạt động kinh doanh karaoke.

Câu 4. Đề nghị Thành phố có hướng quy hoạch, quản lý hoạt động karaoke trên địa bàn, đồng thời chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh tại các quán karaoke; nhiều điểm kinh doanh karaoke đã được cấp phép nhưng không đủ điều kiện; đề nghị Thành phố cho biết cơ quan nào chịu trách nhiệm quản lý? (cử tri các quận Cầu Giấy, Long Biên).

Trả lời:

1. Về hướng quy hoạch, quản lý hoạt động karaoke trên địa bàn thành phố

Công tác xây dựng quy hoạch karaoke trên địa bàn Thành phố đã được tiến hành cách đây gần 10 năm.

- Năm 2007, Sở Văn hóa và Thể thao đã hướng dẫn UBND các quận, huyện xây dựng Quy hoạch nhà hàng, karaoke, vũ trường giai đoạn 2007-2020 và ban hành Quyết định về việc phê duyệt Quy hoạch theo ủy quyền của UBND Thành phố (tại văn bản số 2443/UBND-VHKG ngày 07/4/2011 về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nhà hàng karaoke, vũ trường trên địa bàn Thành phố).

- Năm 2012, Sở Văn hóa và Thể thao tiếp tục hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng Đề án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cơ sở kinh doanh karaoke, vũ trường trên địa bàn các quận, huyện, thị xã giai đoạn 2012 - 2020, đồng thời Sở Văn hóa và Thể thao đã ban hành Quyết định về việc phê duyệt Đề án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch cơ sở kinh doanh karaoke, vũ trường trên địa bàn 29/30 quận, huyện, thị xã theo ủy quyền của UBND Thành phố.

- Hằng năm, Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND Thành phố về công tác chỉ đạo các quận, huyện, thị xã thực hiện quản lý, cấp phép theo phân cấp, đồng thời phối hợp với các sở, ban, ngành hướng dẫn các đơn vị, quận, huyện, thị xã thực hiện công tác quản lý nhà nước theo quy định; tham mưu cho UBND Thành phố về xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch karaoke bám sát quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ VHTTDL, phù hợp với tình hình phát triển đô thị trong thực tiễn.

2. Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước hoạt động kinh doanh karaoke

Để tăng cường công tác quản lý nhà nước hoạt động kinh doanh karaoke, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo quyết liệt:

- UBND các quận, huyện củng cố tổ chức, bộ máy cán bộ công chức, phân công trách nhiệm cho các đơn vị trực thuộc thực hiện việc cấp Giấy phép kinh doanh karaoke theo phân cấp của UBND Thành phố tại quy định này; Xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh karaoke theo thẩm quyền và thông báo kết quả xử lý vi phạm (nếu có) cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa và Thể thao, Công an thành phố Hà Nội (khoản 4, Điều 3 Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 về việc phân cấp cấp Giấy phép kinh doanh karaoke trên địa bàn Thành phố Hà Nội).

- Các Sở: Văn hóa và Thể thao phối hợp với Kế hoạch Đầu tư, cơ quan Công an, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động thực hiện chức năng tham mưu công tác quản lý nhà nước theo đúng thẩm quyền quy định tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của UBND Thành phố: hướng dẫn điều chỉnh quy hoạch, giám sát quản lý...

3. Về việc nhiều điểm kinh doanh karaoke đã được cấp phép nhưng không đủ điều kiện; đề nghị Thành phố cho biết cơ quan nào chịu trách nhiệm quản lý

Theo phân cấp tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 19/01/2015, UBND cấp quận, huyện chịu trách nhiệm trong công tác cấp phép và quản lý, xử lý các hành vi vi phạm của các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh kinh doanh karaoke trên địa bàn theo đúng thẩm quyền đã được phân cấp.

Câu 5. Đề nghị Thành phố quan tâm có biện pháp để giải quyết những vấn đề của Thành phố trong thời gian gần đây như: việc phòng chống cháy nổ; quản lý biển quảng cáo, rao vặt; quản lý cán bộ (khi có nhiều cán bộ có hành vi không đúng mực đã được truyền thông và nhân dân lên án); chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các biển quảng cáo sai quy định trên địa bàn (cử tri các quận: Tây Hồ, Hoàn Kiếm).

Trả lời:

*** Về việc phòng chống cháy nổ:**

Năm 2016 trên địa bàn Thành phố xảy ra **831** vụ cháy, **02** vụ nổ khí gas (ngoài ra còn xảy ra 600 vụ sự cố trên lưới điện, 131 vụ cháy bãi rác, phế thải); thiệt hại làm **19** người chết, **21** người bị thương. Về tài sản gây thiệt hại trên **80** tỷ đồng và 7ha rừng.

Các loại hình xảy ra cháy, nổ nhiều là: tại nhà dân 474 vụ chiếm 57,04%; cháy kho, xưởng, cơ sở sản xuất 117 vụ chiếm 14,08%; phương tiện giao thông 54 vụ chiếm 6,5%; cháy cửa hàng kinh doanh 50 vụ chiếm 6,02%; cháy tại nhà cao tầng 52 vụ chiếm 6,26%; cháy tại quán karaoke 12 vụ chiếm 1,44%.

Qua công tác điều tra, xác định nguyên nhân các vụ cháy, nổ cho thấy: cháy do điện 549 vụ chiếm 68,5%; do sử dụng lửa và nguồn nhiệt 200 vụ chiếm 24,96%; do hàn cắt 15 vụ chiếm 1,87% (đáng chú ý vụ cháy quán karaoke 68 Trần Thái Tông hậu quả làm 13 người thiệt mạng theo kết quả điều tra ban đầu cho thấy nguyên nhân cũng do thợ hàn bất cẩn gây cháy).

Với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, sự gia tăng của các loại hình sản xuất, kinh doanh dịch vụ, quá trình đô thị hóa nhanh cùng với đó là sự tác động của biến đổi khí hậu, nắng nóng, mưa giông thất thường...là các yếu tố tác động đến diễn biến, tình hình phức tạp về cháy, nổ trên địa bàn Thành phố theo xu hướng ngày càng gia tăng cả về số vụ và thiệt hại về người, tài sản. Trước tình hình đó, Thành phố đề nghị các đơn vị thực hiện một số biện pháp về phòng chống cháy nổ trong thời gian tới như sau:

1. Các sở, ban, ngành, cấp ủy - chính quyền địa phương tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và Thành phố, trọng tâm là Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị số 27-CT/TU, Kế hoạch số 174-KH/TU của Thành ủy Hà Nội; Quyết định số 1635/QĐ-TTg ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 04/4/2016 của UBND TP Hà Nội triển khai thực hiện tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng cháy, chữa cháy.

Đẩy mạnh thực hiện Công điện số 1926/CD-TTg ngày 02/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC; Thông báo kết luận số 456-TB/TU ngày 02/11/2016 của Thường trực Thành ủy về rút kinh nghiệm và nội dung các giải pháp PCCC trên địa bàn thành phố và chỉ đạo của UBND Thành phố về tăng cường công tác rà soát, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn PCCC trên địa bàn Thành phố.

2. Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Luật PCCC và các văn bản quy phạm pháp luật khác về PCCC bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng, triển khai thực hiện sâu rộng từ tổ dân phố, phường xã, quận, huyện đến Thành phố tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trong chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC, nhất là nâng cao ý thức trách nhiệm về PCCC của người đứng đầu cơ sở, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên và người dân; phổ biến, hướng dẫn kỹ năng chữa cháy, thoát nạn, thoát hiểm cho mọi tầng lớp nhân dân khi có sự cố cháy, nổ, tai nạn xảy ra, kịp thời dập tắt đám cháy khi mới phát sinh, tránh cháy lan diện rộng gây thiệt hại nghiêm trọng.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành của Thành phố để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC từ khâu quy hoạch hạ tầng xã hội, giao thông đô thị và các lĩnh vực liên quan. Tăng cường công tác kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm minh, triệt để theo quy định của pháp luật các tồn tại, vi phạm về an toàn PCCC. Giải quyết, khắc phục kiến nghị kịp thời những vướng mắc, bất cập, trở ngại liên quan đến công tác PCCC.

4. Giao Bộ Tư lệnh Thủ đô, Công an Thành phố, Cảnh sát PC&CC Thành phố phối hợp làm tốt công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc và phong trào toàn dân tham gia phòng chống cháy, nổ tới từng địa bàn, cơ sở, khu dân cư để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PCCC, CNCH.

5. Tiếp tục kiện toàn, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, PCCC chuyên ngành và lực lượng dân phòng. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện PCCC, cứu nạn cứu hộ cho lực lượng PCCC đáp ứng yêu cầu quy định theo phương châm "4 tại chỗ": *lực lượng tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, vật tư hậu cần tại chỗ*.

6. Đẩy nhanh việc thực hiện Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt dự án "Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ của thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Phát triển mạng lưới lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố, trang thiết bị phương tiện và năng lực, kỹ năng thực thi nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PC&CC Thành phố.

7. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy- chính quyền, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong công tác PCCC, CNCH. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Đồng thời chấn chỉnh, xem xét kiểm điểm, xử lý kỷ luật nghiêm khắc đối với tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm để tồn tại vi phạm kéo dài, để xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình quản lý.

**** Về quản lý cán bộ (khi có nhiều cán bộ có hành vi không đúng mực đã được truyền thông và nhân dân lên án):***

Đội ngũ cán bộ, công chức có vị trí hết sức quan trọng trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính, có vai trò quyết định đến sự phát triển của đất nước, là người trực tiếp tham gia vào quá trình xây dựng và thực thi pháp luật, quản lý mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội; tham mưu, hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Mọi cán bộ, công chức đều phải thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian qua có một số cán bộ, công chức ở cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố có hành vi không đúng mực đã bị truyền thông và nhân dân lên án đã ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của cơ quan đơn vị. Ngay sau khi có thông tin phản ánh của báo chí và dư luận nhân dân về những hành vi vi phạm trong giao tiếp và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, UBND Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành làm rõ nguyên nhân vụ việc và xử lý nghiêm khắc trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Việc đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức là một trong những nội dung cơ bản của cải cách hành chính được Thành phố đặc biệt quan tâm và đã thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ sau:

- Đổi mới công tác tuyển dụng công chức, viên chức;
- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố;
- Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức;
- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và phát huy tinh thần trách nhiệm trong hoạt động công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.
- Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát các hoạt động trong nội bộ các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố; xem xét trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhằm xây dựng một nền công vụ trách nhiệm, liêm chính, chuyên nghiệp hiệu quả để phục vụ nhân dân.

Đặc biệt trong thời gian tới Thành phố sẽ chỉ đạo theo hướng các sở, ngành, cơ quan đơn vị xây dựng và ban hành quy trình giải quyết công việc trong nội bộ; quy trình giải quyết công việc với nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp nhằm xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, từng cá nhân; Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố, tạo sự chuyên biến rõ nét, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị của Thành phố.

*** *Biện pháp quản lý bằng quảng cáo rao vặt:***

Ngày 20/01/2016, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Thành phố Hà Nội, trong đó, UBND Thành phố phân cấp cho UBND quận, huyện, thị xã tổ chức, quản lý hoạt động quảng cáo rao vặt và biển hiệu.

Trên địa bàn Thành phố hiện có 1064 bảng quảng cáo rao vặt miễn phí. Riêng 12 quận nội thành có 336 bảng quảng cáo rao vặt miễn phí. Các bảng quảng cáo rao vặt đã phát huy tốt, có hiệu quả. Quảng cáo rao vặt trên các tuyến phố chính đã giảm đáng kể. Tuy nhiên tại các ngõ, ngách vẫn còn tồn tại hiện tượng quảng cáo rao vặt vi phạm.

Thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo UBND quận, huyện phối hợp với các Sở, ngành liên quan: Văn hóa và Thể thao, Thông tin và Truyền thông thực hiện đồng bộ các giải pháp: tuyên truyền, nghiên cứu, lắp đặt các bảng quảng cáo rao vặt trên địa bàn quận, huyện tại các vị trí phù hợp, thuận tiện hơn cho hoạt động quảng cáo của doanh nghiệp kết hợp xử lý vi phạm trong hoạt động quảng cáo rao vặt: bóc xóa bảng quảng cáo rao vặt vi phạm; cắt số điện thoại vi phạm...

Sở Văn hóa phối hợp với Sở Xây dựng trong việc cấp phép, giám sát thực hiện treo biển quảng cáo và quản lý biển hiệu, bảng quảng cáo theo Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố. Đối với những biển hiệu quảng cáo karaoke có kết cấu công trình xây dựng, yếu tố mỹ thuật, kiến trúc, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện cấp phép chặt chẽ như công trình xây dựng biển hiệu, bảng quảng cáo.

**** Về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các bảng quảng cáo vi phạm trên địa bàn Thành phố:***

Hoạt động quảng cáo liên quan đến nhiều Sở, ngành và quận, huyện, thị xã. Năm 2016, xác định nội dung tăng cường công tác quản lý hoạt động quảng cáo là một trong những trọng tâm trong lĩnh vực văn hóa, UBND Thành phố ban hành Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 03/8/2016 của về việc Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 3347/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 về việc thành lập Đoàn Thanh tra liên ngành gồm 09 Sở, ngành và quận, huyện, thị xã thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động quảng cáo trên địa bàn thành phố.

Qua 4 tháng thực hiện Chỉ thị số 16/CT-UBND của UBND Thành phố, các quận, huyện đã xử lý, tháo dỡ được 178/190 (93,6%) bảng quảng cáo một cột trụ đứng độc lập, 149/149 (100%) bảng quảng cáo hợp đèn vi phạm trên địa bàn thành phố; 43 bảng quảng cáo trên mặt tiền mặt bên công trình thuộc địa bàn quận Ba Đình.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo các Sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND quận, huyện, thị xã tiếp tục thanh tra, kiểm tra, xử lý triệt để các vi phạm trong hoạt động quảng cáo trên địa bàn, đặc biệt là bảng quảng cáo một cột trụ, quảng cáo bằng băng rôn, quảng cáo bên hông tường, quảng cáo rao vặt... góp phần làm cho cảnh quan, mỹ quan, trật tự đô thị trên địa bàn Thành phố sáng, xanh, sạch, đẹp hơn.

Câu 6. Đề nghị UBND Thành phố giao các khu tập thể xây dựng từ những năm 1970 cho chính quyền địa phương quản lý; cần xây dựng quy chế quản lý, sử dụng có sự tham gia đóng góp ý kiến của người dân, của hệ thống chính trị khu dân cư, của tổ dân phố, tạo điều kiện cho người dân sửa chữa, cải tạo tạm thời đáp ứng cuộc sống trong khi chưa có biện pháp nào khác (cử tri quận Thanh Xuân).

Trả lời:

Việc quản lý, sử dụng cũng như trách nhiệm quản lý, sử dụng nhà chung cư được xây dựng từ những năm 1970 (chung cư cũ) đã được quy định tại Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ về quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước.

Nay theo Luật Nhà ở năm 2014; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở (thay thế Nghị định số 34/2013/NĐ-CP); Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15/02/2016 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư; trong đó tại Khoản 2 Điều 1 của Quy chế có quy định: "Khuyến khích áp dụng các quy định của Quy chế này đối với nhà chung cư cũ thuộc sở hữu nhà nước mà chưa được cải tạo, xây dựng lại".

Như vậy, các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư (cũ) được áp dụng Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư để thực hiện công tác quản lý, vận hành và bảo trì nhà chung cư, cụ thể:

- Tổ chức hội nghị nhà chung cư để quyết định các nội dung về quản lý vận hành nhà chung cư (quy định từ Điều 12 đến Điều 16).

- Thực hiện việc bảo trì nhà chung cư - chủ sở hữu nhà chung cư có trách nhiệm bảo trì phần diện tích thuộc sở hữu riêng và đóng góp kinh phí bảo trì phần diện tích, thiết bị thuộc sở hữu chung nhà chung cư để duy trì chất lượng của nhà

ở và bảo đảm an toàn trong quá trình sử dụng (quy định từ Điều 32 đến Điều 37)...

- Trách nhiệm của UBND các quận, phường trong việc thực hiện quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn được quy định tại Điều 48 và Điều 49 của Thông tư số 02/2016/TT-BXD; trong đó có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân giao trách nhiệm quản lý hành chính khu vực có nhà chung cư và xử lý các vướng mắc theo thẩm quyền.

Câu 7. Đề nghị Thành phố có thông tin chính thức về việc thực hiện dự án 2 bên sông Hồng, tránh ảnh hưởng đến đời sống nhân dân, đặc biệt là việc cải tạo, xây dựng nhà tại vùng bãi (cử tri quận Hoàng Mai).

Trả lời:

Theo Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội, khu vực cử tri quận Hoàng Mai đề nghị thuộc Hành lang xanh dọc sông Hồng, được xác định là trục không gian đặc trưng cây xanh mặt nước văn hóa lịch sử cảnh quan chủ đạo Thành phố trung tâm với các chức năng chính: Công trình công cộng, công viên cây xanh văn hóa dịch vụ du lịch và dịch vụ giao thông đầu mối HTKT đô thị; hệ thống công viên, các công trình văn hóa, giải trí biểu tượng của Thủ đô, phục vụ các hoạt động lễ hội, du lịch.

Đối với các phường thuộc khu vực ngoài bãi giữa, bãi ven sông Hồng quận Hoàng Mai, việc triển khai các dự án cũng như cải tạo xây dựng nhà tại vùng bãi phải tuân thủ theo Luật Đất đai năm 2006; Luật Xây dựng năm 2014; Luật Đất đai năm 2013 và Luật Quy hoạch đô thị năm 2009. Khu vực này trước đây thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của từng tuyến sông có đề trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020 được Hội đồng Nhân dân Thành phố phê duyệt tại Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009, nằm trong phạm vi nghiên cứu lập Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng tỷ lệ 1/5000 (Nhiệm vụ quy hoạch được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4770/QĐ-UBND ngày 23/10/2012).

Quá trình triển khai quy hoạch, UBND Thành phố đã giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc phối hợp chặt chẽ với UBND quận Hoàng Mai để lấy ý kiến và tổ chức hội nghị đề nghiên cứu cập nhật các nội dung đề xuất của Quận, tuân thủ định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội, đồng thời xem xét toàn diện về các mặt, đặc biệt về vấn đề thoát lũ sông Hồng theo quy định pháp luật về đề điều.

Tuy nhiên, ngày 18/2/2016, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 257/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình. Do vậy, đồ án Quy hoạch phân khu đô thị sông Hồng tỷ lệ 1/5000 (Nhiệm vụ quy hoạch được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4770/QĐ-UBND ngày 23/10/2012) cần được xem xét tổng thể các dự án/đồ án tại khu vực bãi giữa, bãi ven sông Hồng để giải quyết toàn diện các vấn đề phòng chống lũ và đề điều nêu trên.

Theo đó, UBND Thành phố đã chỉ đạo các Sở, ngành Thành phố tổ chức rà soát các quy hoạch liên quan sông Hồng, sông Đuống và làm việc với Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan về thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/2/2016 (đã có các văn bản số 2169/UBND-QHKT ngày 14/4/2016, số 2238/UBND-QHKT ngày 19/4/2016, Thông báo số 112/TB-UBND ngày

09/5/2016) và báo cáo Thường trực Thành ủy chấp thuận chủ trương, chỉ đạo để khẩn trương triển khai sớm hoàn thành quy hoạch dọc hai bên sông Hồng.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại Thông báo số 366-TB/TU ngày 08/9/2016; UBND Thành phố đã giao cho 03 đơn vị là Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt trời (Sun Group), Tập đoàn Vingroup – Công ty CP, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội (Geleximco) tài trợ toàn bộ kinh phí mời, thuê đơn vị tư vấn nước ngoài hàng đầu của thế giới về quy hoạch và trị thủy (Hà Lan, Anh, Mỹ, Hongkong...) để nghiên cứu lập đồ án quy hoạch dọc hai bên sông Hồng. Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị liên quan hướng dẫn Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt trời (Sun Group) và đơn vị liên quan tổ chức nghiên cứu sớm hoàn thành việc lập quy hoạch, làm cơ sở để triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

Đồ án quy hoạch dọc hai bên sông Hồng phải xác định được các mục tiêu:

- Phải thu hút các nhà đầu tư quan tâm, hỗ trợ và sẵn sàng tạo nguồn lực tài chính để thực hiện theo quy hoạch.

- Tạo điều kiện chỉnh trang, cải tạo, xây dựng mới khu dân cư hiện có đang sinh sống tại khu vực ven đê để đầu tư hạ tầng đồng bộ, hiện đại, hoàn thiện hệ thống hạ tầng xã hội: trường học, y tế, vườn hoa, cây xanh, trạm tuần tra an ninh, xử lý môi trường,... nâng cao chất lượng sống cho nhân dân.

- Quản lý, chống lấn chiếm diện tích đất khu vực tuyến đê hai bên sông, đồng thời góp phần định hình việc quản lý và bảo vệ hành lang thoát lũ, bảo vệ bờ sông tránh sạt lở và dịch chuyển dòng.

- Tạo ra các quỹ đất để thu hút các nhà đầu tư, tạo nguồn lực cho Thành phố phát triển cơ sở hạ tầng.

- Xây dựng khu đô thị bên sông, cận đô thị lõi hiện tại để tạo vị thế và phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô trong công cuộc hiện đại hóa.

- Đảm bảo kết nối đồng bộ và phân bổ giao thông giữa các trục đường kết nối giữa các đô thị tại khu vực đầu cầu với các cầu qua sông Hồng, giảm ùn tắc giao thông, từng bước hoàn thiện quy hoạch đô thị bên sông.

Câu 8. Đề nghị Thành phố chỉ đạo cơ quan chức năng có giải pháp xử lý việc lưu thông của xe trọng tải lớn trên tuyến đê Sông Hồng đi lại ảnh hưởng tới kết cấu của đường giao thông để đảm bảo giao thông trên đường đê (cử tri huyện Phú Xuyên).

Trả lời:

1. Công tác chỉ đạo, triển khai:

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải Hà Nội về việc mở đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các phương tiện vận chuyển hàng hóa vi phạm trật tự ATGT-VSMT trên địa bàn Thành phố; Đồng thời ban hành 07 Thông báo, phiếu giao nhiệm vụ, phiếu yêu cầu giao các Đội Thanh tra GTVT liên quan bố trí lực lượng phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp ô tô chở hàng quá khổ, quá tải; tự ý coi nới thành thùng; không phù hiệu... vi phạm trật tự ATGT hoạt động trên các tuyến đê thuộc địa bàn quản lý.

2. Kết quả thực hiện:

Lực lượng Thanh tra giao thông đã khảo sát tình hình vi phạm trên tuyến đê Sông Hồng, địa bàn huyện Phú Xuyên để xây dựng lịch phối hợp với lực lượng chức năng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp ô tô vi phạm trật tự ATGT. Đặc biệt tập trung xử lý các trường hợp xe ô tô vi phạm chở hàng quá khổ, quá tải, vi phạm vệ sinh môi trường; tự ý coi nói thành thùng; không phù hiệu...

Bổ trí lực lượng làm ngoài giờ hành chính, làm đêm, tập trung vào mũi giờ các xe ô tô vi phạm chở hàng quá tải hoạt động nhiều. Đồng thời sử dụng xe cân lưu động để kiểm soát tải trọng xe đối với các phương tiện vận tải hàng hóa hoạt động trên địa bàn và các khu vực lân cận.

- Trong thời gian từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/11/2016, đã kiểm tra, lập biên bản xử phạt VPHC: 2.336 trường hợp vi phạm chở hàng quá khổ, quá tải trọng xe, vi phạm kích thước thành thùng,... trên địa bàn Thành phố; Phạt tiền thu nộp ngân sách nhà nước: 21.659.950.000đ; tạm giữ: 118 phương tiện; tước GPLX: 841 trường hợp;

- Trong đó, trên các tuyến đê thuộc địa bàn Thành phố, đã kiểm tra, xử lý đối với 203 trường hợp vi phạm về tải trọng xe, quá tải cầu đường; phạt tiền: 1.041.900.000đồng.

- Riêng trên tuyến đê thuộc địa bàn huyện Phú Xuyên, đã kiểm tra, lập biên bản xử phạt đối với 16 trường hợp; phạt tiền 98.500.000 đồng; tước GPLX 04 trường hợp.

Trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan, chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng để khảo sát, cấm bỏ sung biển báo hạn chế tải trọng, biển cấm ô tô,... tại một số tuyến đê còn thiếu hoặc đã bị mất, bị hư hỏng; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm chở đất, phế thải, xe chở hàng quá khổ, quá tải,... vi phạm trật tự ATGT trên địa bàn thành phố, đặc biệt trên các tuyến đê đã có thông báo hạn chế tải trọng phương tiện.

III. Vấn đề về giáo dục, y tế, lao động, thương binh và văn hóa xã hội

Câu 9. Đề nghị Thành phố quan tâm có giải pháp về công tác đào tạo và giải quyết việc làm cho sinh viên Đại học, cao đẳng và dạy nghề sau khi ra trường, tránh lãng phí nguồn nhân lực sau đào tạo (cử tri huyện Thạch Thất).

Trả lời:

Giải quyết việc làm được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Thành phố chỉ đạo quyết liệt. Thời gian qua, bên cạnh giải pháp chính là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo thêm nhiều việc làm, Thành phố đã và đang triển khai một loạt các giải pháp hỗ trợ giải quyết việc làm, trong đó quan tâm hỗ trợ giải quyết việc làm cho sinh viên sau khi ra trường, cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh kết nối cung - cầu lao động thông qua việc tổ chức các phiên giao dịch việc làm. Thành phố hiện có 2 sàn giao dịch việc làm đặt tại 144 Trần Phú - Hà Đông và 215 Trung Kính - Cầu Giấy với tần suất tổ chức 3 phiên giao dịch việc làm/tuần, hàng năm Thành phố tổ chức thêm từ 10 - 12 phiên giao dịch việc

làm lưu động tại các quận, huyện có nhiều lao động có nhu cầu tìm việc làm. Từ năm 2016, Thành phố thành lập thêm 8 điểm giao dịch việc làm vệ tinh tại các huyện Ứng Hòa, Hoài Đức, Gia Lâm, Chương Mỹ, Mê Linh, Sóc Sơn, quận Nam Từ Liêm, Long Biên.

- Tăng cường thông tin về thị trường lao động, hỗ trợ lao động đăng tin tìm việc làm, hỗ trợ doanh nghiệp đăng tin tuyển dụng thông qua 2 website là vieclamhanoi.net, vieclamhanoi2.vn.

- Tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại 2 sàn giao dịch việc làm.

- Cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm để tự tạo việc làm. Tính đến tháng 11/2016, tổng nguồn vốn cho vay Quỹ Quốc gia về việc làm Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố Hà Nội là 1.422 tỷ đồng.

- Đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Mỗi năm, các đơn vị trên địa bàn đưa gần 3.000 lao động Hà Nội đi làm việc ở nước ngoài.

- Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia dạy nghề, các cơ sở dạy nghề liên kết với doanh nghiệp, đảm bảo sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tìm được việc làm ngay.

- Đổi mới công tác dạy nghề, từng bước nâng cao chất lượng dạy nghề, tạo ra đội ngũ lao động có tay nghề cao, đáp ứng tốt đòi hỏi của thị trường lao động.

Trong thời gian tới, Thành phố tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp trên, đồng thời triển khai thực hiện một số giải pháp nhằm đảm bảo cho sinh viên sau khi được đào tạo có thể tham gia ngay vào thị trường lao động:

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả giáo dục nghề nghiệp theo cơ chế thị trường, gắn với nhu cầu xã hội.

- Tăng cường kết nối cung - cầu lao động, đến năm 2020, Thành phố sẽ thành lập thêm 5 sàn giao dịch việc làm vệ tinh tại một số quận, huyện.

- Phát triển thông tin thị trường lao động, thực hiện phân tích, dự báo thị trường lao động.

- Có chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, và sử dụng lao động sau đào tạo.

Câu 10. Đề nghị Thành phố tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gây ảnh hưởng đến sức khỏe cho người dân (cử tri quận Cầu Giấy, cử tri các huyện: Thạch Thất, Phúc Thọ).

Trả lời:

1. Công tác chỉ đạo tăng cường quản lý, kiểm tra về an toàn thực phẩm (ATTP):

Trong năm 2016, Chính phủ và các Bộ, ngành đã ban hành nhiều văn bản mới chỉ đạo nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong quản lý ATTP, tăng cường kiểm tra, giám sát, hậu kiểm các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm như: Quyết định 38/2015/QĐ-TTg ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP...

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành các Kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trên địa bàn. Để nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp chính quyền cơ sở, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 về việc quy định phân công trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố.

Sở Công Thương là một trong ba Sở chịu trách nhiệm chính trong công tác quản lý ATTP. Trong năm 2016, Sở Công Thương đã chỉ đạo quyết liệt các phòng chuyên môn, Chi cục QLTT xây dựng nhiều chuyên đề, kế hoạch đề nâng cao hiệu quả QLNN về ATTP trong đó có công tác thanh kiểm tra. Cụ thể:

1.1 Về thực hiện thí điểm thanh tra chuyên ngành ATTP theo Quyết định 38/2015/QĐ-TTg ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ

- UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 02/12/2015 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thí điểm triển khai thanh tra chuyên ngành ATTP tại quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn của Thành phố Hà Nội; Quyết định số 6171/QĐ-UBND ngày 13/11/2015 về việc thành lập Tổ công tác liên ngành giám sát thực hiện Quyết định 38/2015/QĐ-TTg ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Sau 1 năm triển khai, căn cứ đánh giá kết quả thí điểm bước đầu có hiệu quả tốt, UBND Thành phố đã đề nghị và Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo để thành phố Hà Nội kéo dài thời gian và mở rộng diện thí điểm đến toàn bộ các xã, phường của 30 quận, huyện, thị xã trên địa bàn.

- Sở Công Thương đã cử cán bộ tham gia tổ công tác triển khai Quyết định 38/2015/QĐ-TTg ngày 09/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, tại địa bàn được phân công là quận Ba Đình. Đã tham gia 04 cuộc kiểm tra tình hình triển khai thực hiện thí điểm thanh tra chuyên ngành tại các quận, huyện và các xã, phường trên địa bàn các quận Nam Từ Liêm, Đống Đa và các huyện Đông Anh, Thường Tín (02 cuộc tham gia đoàn của Bộ Y tế và 02 cuộc tham gia đoàn của Sở Y tế).

1.2 Về triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP

- Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP, UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 10/8/2016. Trong đó đã nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý ATTP trên địa bàn, tăng cường thanh kiểm tra ATTP, tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý ATTP năm 2016. Các cấp từ Thành phố tới xã/phường kiện toàn lại BCĐ ATTP từ tuyến Thành phố tới tuyến xã, phường, trong đó giao Chủ tịch UBND các cấp là trưởng ban chỉ đạo liên ngành ATTP của địa phương.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, các sở, ngành liên quan đã phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, tổng hợp dữ liệu các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

1.3 Về triển khai Quyết định 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND Thành phố quy định phân công trách nhiệm quản lý về ATTP trên địa bàn

- Nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác ATTP, UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 6887/UBND-KGVX ngày 01/12/2016 chỉ đạo các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện, thị xã về việc quản lý ATTP đối với

các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong chợ và các cơ sở vừa sơ chế, chế biến phục vụ kinh doanh thực phẩm tại chỗ (các loại bánh từ bột, sơ chế đóng gói thịt cá, rau củ quả, nông thủy sản), vừa kinh doanh thực phẩm hỗn hợp, dịch vụ ăn uống tại chỗ.

- UBND Thành phố ban hành Quyết định số 4915/QĐ-UBND ngày 07/9/2016 về việc công bố bộ thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực Công Thương trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có 11 TTHC thuộc lĩnh vực ATTP cấp sở giải quyết; 04 TTHC do cấp Huyện giải quyết và 01 TTHC cấp xã giải quyết.

Đến nay, tất cả các quận, huyện, thị xã trên địa bàn đã tổ chức thực hiện việc cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP cho cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ trên địa bàn.

1.4 Về công tác thanh tra, kiểm tra ATTP

- Định kỳ hàng năm, UBND Thành phố chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì cùng các Đoàn kiểm tra liên ngành Thành phố kiểm tra ATTP trên địa bàn vào các đợt cao điểm: Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, Tết trung thu,... báo cáo kết quả kiểm tra với BCD ATTP Thành phố.

- Đối với 02 Đoàn kiểm tra liên ngành phản ứng nhanh, Sở Công Thương đã xây dựng đường dây nóng tiếp nhận và xử lý thông tin tại 12 quận, huyện: Cầu Giấy, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Hoài Đức, Đan Phượng, Phúc Thọ, Ba Đình, Thạch Thất, Quốc Oai, Sơn Tây, Ba Vì, Chương Mỹ. Các Đoàn kiểm tra liên ngành phản ứng nhanh đã phối hợp với các Đội QLTT tại các quận, huyện tiến hành kiểm tra, xử lý vi phạm ATTP trên địa bàn.

- 02 Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP do Sở Công Thương chủ trì tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh: thịt bò tại chợ đầu mối Minh Khai và Cổ Nhuế (Bắc Từ Liêm), chợ Gạch (Phúc Thọ), ô mai tại Yên Phụ (Tây Hồ), Lãng Yên (Hai Bà Trưng) đã có báo cáo riêng của các Đoàn gửi Ban chỉ đạo ATTP của Thành phố.

- Triển khai kiểm tra ATTP theo chuyên đề:

+ Đã chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu các quy định của các quốc gia trên thế giới và trong vùng; các quy chuẩn, tiêu chuẩn của UB tiêu chuẩn hóa quốc tế CODEX...về kinh doanh trái cây; Đề xuất phương án quản lý, sắp xếp các cửa hàng kinh doanh trái cây trên địa bàn các quận nội thành; tập trung vào truy xuất nguồn gốc; bảo đảm điều kiện vận chuyển, bảo quản sản phẩm, điều kiện con người...báo cáo UBND Thành phố.

+ Ban hành văn bản số 4211/SCT-QLCN ngày 26/8/2016 về tăng cường kiểm tra, giám sát ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh snack (bimbim) trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trong đó chỉ đạo Chi cục QLTT tăng cường kiểm tra tất cả các cơ sở sản xuất bimbim trên địa bàn, đặc biệt lưu ý các nguyên liệu, phụ gia, bao bì tiếp xúc trực tiếp ...; Các cơ sở kinh doanh bimbim tại các công trường học.. yêu cầu tái kiểm các cơ sở có hành vi vi phạm, hàng tuần báo cáo kết quả với Giám đốc Sở.

+ Ban hành văn bản số 5035/SCT-VP ngày 06/10/2016 và 5067/SCT-VP ngày 07/10/2016 về kiểm tra, xử lý vi phạm ATTP. Trong đó yêu cầu kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm ATTP tại các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. Thường xuyên yêu cầu Ban quản lý các chợ, chính quyền địa phương kiểm tra nguồn gốc hàng và chất lượng hàng hóa thực phẩm bán tại các chợ, TTTM, siêu thị...

+ Đề đảm bảo văn minh thương mại và chất lượng ATTP đối với SP bánh trung thu, Sở Công Thương đã có văn bản đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm các cơ sở kinh doanh bánh trung thu trên vỉa hè, lòng đường. Kết quả Trung thu năm 2016, hiện tượng bán bánh trung thu tại vỉa hè đã giảm hẳn, trên lòng đường đã chấm dứt. Các cơ sở kinh doanh cố định đều bán các sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ và giấy tờ liên quan đến ATTP.

+ Chỉ đạo Chi cục QLTT tăng cường kiểm tra, hậu kiểm sau cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, hậu kiểm sau cam kết bảo đảm ATTP do Sở Công Thương cấp (*Chi cục QLTT đã có văn bản số 2202/QLTT-NVTH ngày 03/10/2016 yêu cầu các Đội QLTT tăng cường kiểm tra sau cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP*).

2. Kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm về ATTP

** Kết quả kiểm tra, kiểm soát về lĩnh vực ATTP của Sở Công Thương trong 11 tháng năm 2016 cụ thể như sau:*

- Đoàn liên ngành kiểm tra công tác bảo đảm ATTP tại 11 chợ hạng 1 trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Trong quá trình kiểm tra đã kết hợp phổ biến, hướng dẫn các hộ kinh doanh trong chợ thực hiện đúng quy định của pháp luật về ATTP.

- Thanh tra tại 20 cơ sở, kiểm tra 23 cơ sở về công tác ATTP. Đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 doanh nghiệp, cơ sở với tổng số tiền phạt là 51.800.000 đồng.

- Kiểm tra 03 đơn vị sử dụng hóa chất để sản xuất bao bì chứa đựng trực tiếp thực phẩm.

- Kiểm tra chuyên đề trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm bim bim thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Sở Công Thương: Đến ngày 16/11/2016, đã kiểm tra xử lý 30 vụ vi phạm về ATTP trong sản xuất, kinh doanh bim bim với tổng số tiền xử phạt là 425,6 triệu đồng.

- Lực lượng quản lý thị trường Hà Nội đã kiểm tra, xử lý 2.246 vụ về ATTP và đo lường chất lượng, phạt hành chính 14,3 tỷ đồng, tịch thu tiêu hủy hàng hóa trị giá 10,3 tỷ đồng.

** Sử dụng xe kiểm nghiệm lưu động:*

- Từ ngày 04/11/2016, 03 xe kiểm nghiệm lưu động đã được đưa vào sử dụng để phục vụ công tác kiểm tra nhanh các sản phẩm với 10 nhóm chỉ tiêu, chủ yếu phục vụ cho sản phẩm nông sản: rau quả, thịt gia súc, thủy sản...

- Sở Công Thương phối hợp với Sở Y tế sử dụng có hiệu quả xe kiểm nghiệm lưu động ATTP. Hiện Sở Công Thương đang tiến hành kiểm tra ATTP các mẫu rau, quả, thịt gia súc, tôm, phở, bún,... bằng xe kiểm nghiệm lưu động; đã lấy tổng số 51 mẫu (36 mẫu rau, nho, táo, cam, xoài, hành lá; 09 mẫu thịt gia súc; 04 mẫu bánh phở, bún; 02 mẫu tôm). Kết quả tính đến ngày 30/11/2016, đã kiểm tra 13 vụ trong đó đã xử lý 04 vụ, xử phạt hành chính 27 triệu đồng, đang xử lý 02 vụ.

3. Giải pháp thực hiện thời gian tới:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Chỉ thị của UBND Thành phố. Gắn trách nhiệm của UBND các cấp, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong công tác quản lý cơ sở sản xuất, kinh

doanh thực phẩm nhỏ lẻ trên địa bàn. Yêu cầu các địa phương thường xuyên rà soát, cập nhật số cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng quản lý. UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường kiểm tra, xử lý đối với các đối tượng không thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định. Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các cơ sở nhỏ lẻ trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh.

- Tích cực phối hợp với các quận, huyện, thị xã trong công tác hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật mới thuộc chuyên ngành quản lý; trong công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, xử lý vi phạm ATTP, đặc biệt các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ trên địa bàn. Tăng cường kiểm tra nhanh kết hợp lấy mẫu xét nghiệm nhanh, sử dụng hiệu quả xe chuyên dùng đã được trang bị.

- Nhân rộng và triển khai đồng bộ mô hình thí điểm thanh tra chuyên ngành tới xã phường để nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong công tác quản lý ATTP. Vận động sự vào cuộc đồng bộ của các tổ chức chính trị xã hội: đoàn thanh niên, hội phụ nữ, cựu chiến binh ... trong công tác quản lý ATTP. Kịp thời biểu dương các đơn vị thực hiện tốt, công khai danh tính, địa chỉ các cơ sở vi phạm để nhân dân biết và giám sát hoặc tẩy chay không tiêu dùng sản phẩm do các đơn vị vi phạm sản xuất, kinh doanh.

IV. Vấn đề nông nghiệp, nước sạch, môi trường

Câu 11. Đề nghị Thành phố ưu tiên đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch hoặc đầu tư hệ thống cung cấp nước sạch từ nguồn nước mặt Sông Đà phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân (ví như: các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới, xã Cao Dương và các xã ven sông Đáy) để đảm bảo sức khỏe cho nhân dân (cử tri quận Nam Từ Liêm, cử tri các huyện: Thanh Oai, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Quốc Oai).

Trả lời:

Vấn đề cung cấp nước sạch đảm bảo vệ sinh, đáp ứng tiêu chuẩn được Thành ủy, UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo sâu sát cụ thể:

Tại Nghị Quyết Đại hội đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ IV nhiệm kỳ 2015-2020 có nêu chỉ tiêu đến năm 2020: *Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%, trong đó nước sạch: 50%; tỷ lệ hộ dân đô thị được sử dụng nước sạch: 95-100%.*

1. Hiện trạng việc sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố như sau:

+ Cấp nước đô thị từ mạng lưới tập trung của Thành phố công suất khoảng 950.000-960.000m³/ngđ cung cấp 12 quận nội thành và một số huyện lân cận. Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt gần 99% với chỉ tiêu trung bình 125-130l/ng/ng.

+ Cấp nước nông thôn hiện có: 120 trạm, trong đó: có 84 Công trình hoạt động ổn định(4 trạm chuyển thành trạm trung chuyển từ hệ thống nước sạch tập trung); 26 công trình dừng hoạt động: do người dân đã được cấp nước sạch tập trung đô thị, trạm xuống cấp, đường ống bục vỡ và các công trình đang được đầu tư dở dang; 03 công trình được UBND thành phố cho phép thanh lý; 07 công trình đang được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng thế giới. Tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch đạt 38%

2. Giải pháp để đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân:

- Về kế hoạch, quy hoạch: Hiện nay UBND Thành phố đang trình Thủ tướng chính phủ xin phê duyệt chủ trương lập, điều chỉnh Quy hoạch cấp nước

Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với mục tiêu nghiên cứu, lập Quy hoạch cấp nước cho toàn bộ thành phố Hà Nội, bao gồm cả đô thị và nông thôn. Trong đó có đề xuất mở rộng nhà máy nước Bắc Thăng Long- Vân Trì công suất từ 50.000m³/ngđ lên 150.000m³/ngđ; Dự án đầu tư xây dựng trạm cấp nước Dương Nội- Hà Đông (nguồn nước ngầm) công suất 30.000m³/ngđ; Dự án ĐTXD trạm cấp nước Quan Sơn- Mỹ Đức (nguồn nước hồ Quan Sơn) công suất 10.000m³/ngđ-20.000m³/ngđ; Dự án đầu tư xây dựng nhà máy cấp nước mặt sông Đà (huyện Chương Mỹ) công suất từ 300.000-600.000m³/ngđ.

- Hiện nay UBND Thành phố đang chủ trương kêu gọi xã hội hóa đầu tư nước sạch cho khu vực nông thôn trên địa bàn Thành phố trong đó có các xã thuộc huyện Thanh Oai, Mỹ Đức Phú Xuyên, Quốc Oai; UBND Thành phố chấp thuận về nguyên tắc cho phép các nhà đầu tư nghiên cứu các Dự án nước sạch nông thôn theo hình thức xã hội hóa tại các văn bản số 4866/UBND-KH&ĐT ngày 18/8/2016 (đợt 1); số 5881/UBND-KH&ĐT ngày 13/10/2016 (đợt 2); số 6550/ UBND-KH&ĐT ngày 14/11/2016 (đợt 3). Phụ lục đính kèm.

- UBND Thành phố cũng đã chỉ đạo Sở Xây dựng thí điểm lắp đặt, thử nghiệm 04 hệ thống lọc nước theo công nghệ Đức tại huyện Phú Xuyên và 01 hệ thống ở huyện Chương Mỹ. Hiện nay UBND Thành phố đã giao cho các Sở: Y tế, khoa học và công nghệ chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng và UBND nhân dân huyện Phú Xuyên, huyện Chương Mỹ theo dõi, kiểm tra đánh giá quá chất lượng nước sau xử lý và cho ý kiến thẩm định về hệ thống lọc thử nghiệm tại các huyện Phú Xuyên, Chương Mỹ , báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện để làm cơ sở đề xuất nhân rộng, áp dụng cho các dự án cấp nước trên địa bàn Thành phố.

Câu 12. Đề nghị Thành Phố cho kiểm tra lại mức độ ô nhiễm môi trường tại các hồ trên địa bàn Thành phố Hà Nội (hiện nay cá tại các Hồ chết nhiều, môi trường nước ô nhiễm) đồng thời công bố cho nhân dân biết nguyên nhân của việc cá chết tại các hồ trên địa bàn Thành Phố Hà Nội (*Cử tri quận Tây Hồ, quận Bắc Từ Liêm*).

Trả lời:

Hiện tại, Thủ đô Hà Nội có hơn 117 ao, hồ, đa số đều bị ô nhiễm bởi nước thải, trầm tích, bùn đáy. Đặc biệt đối với các hồ lưu lượng nước thải chảy vào đã vượt quá khả năng tự làm sạch của các hồ gây ô nhiễm hữu cơ, dầu mỡ, kim loại nặng, vi sinh. Ngoài ra, xung quanh các hồ thường có nhiều hàng quán, gây mất vệ sinh môi trường. Tại nhiều nơi việc đổ rác, phế thải xuống hồ còn khá phổ biến làm thu hẹp diện tích mặt nước và gây ô nhiễm môi trường.

Theo kết quả quan trắc tại một số hồ nội thành do Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường Hà Nội thực hiện trong giai đoạn vừa qua cho thấy: chất lượng nước hồ tại các khu vực nội thành Hà Nội cũng đã và đang ô nhiễm, khi kết quả quan trắc trong nhiều năm liên tục (từ 2011 đến 2016) cho thấy hầu hết các giá trị hàm lượng đều vượt ngưỡng quy chuẩn cho phép theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT (cột B1).

Trong tất cả các hồ được lựa chọn để lấy mẫu quan trắc, đánh giá chất lượng nước hồ trong giai đoạn 2011-2015 và 3 tháng đầu năm 2016; hồ Giáp Bát và hồ Văn Quán có chất lượng nước kém nhất, tiếp đến là hồ Định Công thể hiện ở hầu hết các chỉ tiêu quan trắc đều vượt quy chuẩn cho phép và có giá trị đo được cao hơn so với các hồ khác. Các hồ có chất lượng nước tốt hơn là hồ Thanh Nhàn 1, hồ Thanh Nhàn 2B và hồ Xã Đàn.

Ngoài thông số Fe nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 08-MT:2015/BTNMT (cột B1), các thông số còn lại đều vượt quy chuẩn cho phép, trong đó thông số COD, BOD5 đo được tại các hồ có giá trị biến động qua các năm và giữa các hồ không lớn; Dầu mỡ khoáng trong giai đoạn 2015-2016 tăng cao hơn so với giai đoạn 2012-2013 và vượt quy chuẩn cho phép nhiều lần.

Trong năm 2016, UBND Thành phố đã chỉ đạo Công ty TNHH MTV thoát nước Hà Nội triển khai thực hiện xử lý ô nhiễm 58 hồ trên địa bàn thành phố bằng chế phẩm Redoxy-3C theo công nghệ của Đức nhằm cải thiện chất lượng nước các hồ trên địa bàn Thành phố.

**** Nguyên nhân gây hiện tượng cá chết:***

- Do hầu hết hồ Hà Nội là hồ điều hòa, vẫn còn nước thải chảy vào hồ, vì vậy gây hiện tượng tái ô nhiễm nước hồ.

- Do thay đổi thời tiết dẫn đến hiện tượng thiếu oxy trong nước (hàm lượng DO) thấp.

- Do ý thức của người dân, vẫn còn hiện tượng xả thẳng rác thải và xả thải trái phép vào hồ.

- Do vẫn còn hiện tượng cho phép nuôi, thả cá kinh doanh, làm ảnh hưởng trực tiếp tới môi trường hồ.

**** Thành phố đã và đang có nhiều giải pháp nhằm cải thiện tình trạng ô nhiễm hồ cụ thể:***

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng sống xung quanh các sông, hồ về bảo vệ môi trường hồ cũng như bảo vệ môi trường chung của Thành phố;

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra xử lý vi phạm về xả thải đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh dịch vụ xung quanh hồ

- Tiếp tục nhân rộng việc xử lý các hồ có hiệu ô nhiễm trên địa bàn Thành phố bằng chế phẩm Redoxy-3C của Đức;

- Tiếp tục duy trì chất lượng nước các hồ đã xử lý ô nhiễm nước thành công.

- Đẩy nhanh dự án cải tạo hồ: Cải tạo hệ thống thoát nước, thu gom, tách nước thải vào các sông, hồ;

- Tập trung nguồn lực cho việc xử lý ô nhiễm nước sông, hồ (Ngân sách Thành phố, xã hội hóa và kêu gọi đầu tư từ nước ngoài).

- Lắp đặt các trạm quan trắc tự động, kiểm soát chất lượng nước tại 1 số hồ (Hoàn Kiếm, Hồ Tây...).

Câu 13. Đề nghị UBND Thành phố quan tâm đầu tư phát triển kinh tế ở vùng ngoại thành; thực hiện việc xây dựng mô hình tiêu thụ rau sạch theo quy trình khép kín tại các huyện ngoại thành (từ khâu sản xuất, vận chuyển, bảo quản, tiêu thụ) đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm (cử tri quận Hoàn Kiếm).

Trả lời:

**** Về đầu tư phát triển kinh tế ở vùng ngoại thành:***

Sau khi mở rộng địa giới hành chính năm 2008, Thủ đô Hà Nội có diện tích 3.344,7 km², rộng hơn gấp 3 lần so với trước; dân số khoảng 6,9 triệu người. Thành phố Hà Nội hiện có 30 đơn vị hành chính cấp huyện (12 quận, 18 huyện, 01 thị xã), 584 đơn vị cấp xã. Khu vực nông thôn của thành phố Hà Nội có diện tích khoảng 2.900 km² (chiếm 88% diện tích tự nhiên của Thành phố) với 386 xã,

dân số khoảng 3,8 triệu người (chiếm 63% tổng dân số của Thành phố), là nơi cung cấp nguồn nhân lực xây dựng Thủ đô, đất đai cho phát triển, xây dựng hạ tầng và đô thị, cung cấp lương thực, thực phẩm, góp phần quan trọng bảo đảm an ninh, quốc phòng cho Thành phố nên có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển Thủ đô.

Xác định vai trò quan trọng của khu vực ngoại thành, Thành ủy Hà Nội ban hành Chương trình 02-CTr/TU ngày 29/8/2011 về “Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, từng bước nâng cao đời sống nông dân” giai đoạn 2011-2015 nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khoá X) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XV.

Sau 5 năm triển khai, khu vực nông thôn Thủ đô có sự phát triển tiên bộ, rõ nét: Sản xuất nông nghiệp có chuyển biến tích cực theo hướng sản xuất hàng hóa với chất lượng và hiệu quả ngày càng cao. Cơ sở hạ tầng nông thôn được tăng cường; đời sống vật chất và tinh thần của nông dân được cải thiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực nông thôn được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố ngày càng vững mạnh. Cụ thể:

- Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp đạt bình quân 2,4%/năm;
- Đến hết năm 2015 toàn Thành phố đã có 201/386 xã (chiếm 52%) đạt chuẩn nông thôn mới, vượt 12% so với mục tiêu đề ra; thuộc nhóm các tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước.
- Tổng nguồn vốn đã huy động đầu tư cho khu vực nông thôn giai đoạn 2011-2015 là 63.553 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư là 52.661 tỷ đồng, nguồn vốn huy động ngoài ngân sách nhà nước (doanh nghiệp, nhân dân đóng góp và nguồn khác...) là 10.892 tỷ đồng.

Đề sản xuất nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững theo hướng sản xuất hàng hóa, giá trị, hiệu quả kinh tế cao; xây dựng nông thôn mới phát triển theo quy hoạch, cơ sở hạ tầng được từng bước đầu tư đồng bộ, hiện đại đảm bảo môi trường sinh thái, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân nông thôn không ngừng được nâng cao; Thành ủy Hà Nội đã ban hành Chương trình 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 về “Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân” giai đoạn 2016-2020 nhằm tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khoá X) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVI.

Căn cứ Chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội và Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 06/10/2016 thực hiện Chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 của Thành ủy Hà Nội, trong đó xác định cụ thể:

- Phân đầu đến năm 2020 Thành phố có trên 80% trở lên số xã đạt chuẩn nông thôn mới (khoảng 146 xã), có 10 huyện, thị xã trở lên đạt nông thôn mới.
- Nhu cầu vốn đầu tư cho khu vực nông thôn ngoại thành giai đoạn 2016-2020 là 72.092 tỷ đồng, trong đó nhu cầu đầu tư trực tiếp cho Chương trình là 31.680 tỷ đồng, gồm: Nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước là 19.008 tỷ đồng (ngân sách Thành phố 9.504 tỷ đồng, ngân sách huyện và xã là 9.504 tỷ đồng); nguồn vốn huy động ngoài ngân sách Nhà nước (doanh nghiệp, nhân dân đóng góp và nguồn vốn khác...) là 12.672 tỷ đồng.

Dự kiến trong 5 năm 2016-2020, ngân sách Thành phố cân đối bố trí để hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình xây dựng nông thôn mới là 5.430 tỷ đồng (giai đoạn 2011-2015, ngân sách Thành phố cân đối thực hiện chương trình là 3.904 tỷ đồng) để hỗ trợ trực tiếp cho các xã, huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; hỗ trợ kiên cố hóa giao thông thôn xóm, thủy lợi theo Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND Thành phố; hỗ trợ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc miền núi Thủ đô Hà Nội theo Kế hoạch 138/KH-UBND ngày 15/7/2016 của UBND Thành phố để triển khai trong giai đoạn 2016-2020, lồng ghép thực hiện trong Chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Ngoài ra, để tăng cường phát triển kinh tế - xã hội vùng ngoại thành nông thôn, ngân sách Thành phố cân đối bố trí hỗ trợ lồng ghép cho Chương trình, tập trung thực hiện các dự án xây dựng trường học, trạm y tế đạt chuẩn, nhà văn hóa và các công trình hạ tầng thiết yếu về giao thông từ hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thị xã (là 7.400 tỷ đồng), hỗ trợ đặc thù cho địa bàn các xã bị thu hồi đất xây dựng bãi rác thải tập trung, nghĩa trang tập trung, xây dựng một số công trình trọng điểm của Trung ương và Thành phố trên địa bàn (khoảng 606 tỷ đồng), vốn Xổ số kiến thiết Thủ đô để xây dựng trường học, trạm y tế đạt chuẩn (955 tỷ đồng), vốn bổ sung từ ngân sách Thành phố năm để hỗ trợ các huyện xây dựng 41 trường học đạt chuẩn (812,26 tỷ đồng), ngân sách Thành phố cân đối bố trí thực hiện các dự án XDCB tập trung trên địa bàn các huyện ngoại thành (do các huyện làm chủ đầu tư dự kiến 8.025 tỷ đồng và sở ngành làm chủ đầu tư dự án trên địa bàn các huyện ngoại thành dự kiến khoảng 19.031 tỷ đồng)... và trong quá trình điều hành ngân sách hàng năm, UBND Thành phố tiếp tục quan tâm sử dụng các nguồn tăng thu ngân sách, nguồn bổ sung trong năm (nếu có) để hỗ trợ đầu tư hoàn thành, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của các xã, các huyện.

**** Về thực hiện việc xây dựng mô hình tiêu thụ rau sạch theo quy trình khép kín tại các huyện ngoại thành (từ khâu sản xuất, vận chuyển, bảo quản, tiêu thụ) đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm:***

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 3756/UBND-KT ngày 23/6/2016 về việc đẩy mạnh tiêu thụ rau an toàn (RAT) trên địa bàn thành phố Hà Nội. Sở Công Thương đã ban hành, tổ chức triển khai các văn bản:

- Văn bản số 3401/SCT-QLTM gửi Sở Y tế về việc cung cấp thông tin tiêu thụ RAT của bếp ăn tập thể trên địa bàn Thành phố.

- Văn bản số 3402/SCT-QLTM ngày 15/7/2016 gửi Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc cung cấp thông tin và phối hợp đẩy mạnh tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn Thành phố.

- Văn bản số 3404/SCT-QLTM ngày 15/7/2016 gửi UBND các quận, huyện, thị xã, trong đó, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã tổng hợp, báo cáo tình hình sản xuất và tiêu thụ rau an toàn trên địa bàn gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Qua tổng hợp báo cáo, nhiều quận huyện như: quận Hà Đông, Thanh Oai, Chương Mỹ, Phúc Thọ, Thanh Trì phản ánh về việc gặp khó khăn trong việc tiêu thụ các loại RAT như: rau muống, đậu, mướp, cà chua, rau ngót, mùng tơi, dưa chuột, su hào, bắp cải...

- Đã chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh trên địa bàn thành phố (*hệ thống chuỗi siêu thị Fivimart, Vinmart, Intimex, ...*) tích cực kết nối, đưa sản phẩm nông sản của các doanh nghiệp, hợp tác xã tại các huyện vào tiêu thụ tại kênh phân phối của các doanh nghiệp. Kết quả đã kết nối với các vùng sản xuất rau, củ, nông sản: vùng Vân Nội- Đông Anh; Duyên Hà- Thanh Trì; Văn Đức- Gia Lâm; Thanh Đa- Phúc Thọ...

- Phối hợp với UBND các quận, huyện, thị xã về việc tổ chức khu giới thiệu sản phẩm rau và sản phẩm nông nghiệp an toàn của các địa phương tại “Hội chợ hàng Việt Nam Thành phố Hà Nội 2016” (*thời gian tổ chức từ ngày 19/11 - 23/11/2016 tại Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp*). Tổ chức hội nghị với lãnh đạo UBND và phòng Kinh tế các quận, huyện, thị xã ngày 02/11/2016 để triển khai việc tiêu thụ rau an toàn và một số các sản phẩm của địa phương tại hội chợ.

- Nhằm tiếp tục thúc đẩy tiêu thụ RAT và phục vụ nhân dân thủ đô các dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017..., Sở Công Thương đã có văn bản 5978/SCT-QLTM ngày 18/11/2016 đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, tổng hợp, thống kê các cơ sở sản xuất RAT đang gặp khó khăn trong việc tìm đầu ra để tiêu thụ RAT. Gửi thông tin về Sở Công Thương để tổ chức kết nối với các doanh nghiệp kinh doanh, tiêu thụ RAT và hỗ trợ quảng bá tại các Hội chợ được tổ chức.

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/01/2016 của UBND thành phố Hà Nội về duy trì và phát triển sản xuất và tiêu thụ RAT thành phố Hà Nội giai đoạn 2017-2020, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động và phối hợp triển khai, trong đó có việc phát triển và kiểm soát 50 chuỗi cung cấp RAT trên địa bàn thành phố Hà Nội. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường chủ động trong việc kết nối tiêu thụ RAT, chỉ đạo quản lý, giám sát chặt chẽ chất lượng sản xuất RAT, tăng cường kiểm tra lấy mẫu xét nghiệm RAT định kỳ để kiểm soát chất lượng RAT, thông báo công khai kết quả xét nghiệm RAT đột xuất và định kỳ theo quy định (*đây là cơ sở pháp lý quan trọng để chứng minh, đảm bảo việc kiểm soát đảm bảo chất lượng RAT cung cấp cho các cơ sở kinh doanh RAT*).

V. Vấn đề cải cách hành chính

Câu 14. Đề nghị Thành phố điều chỉnh thủ tục hành chính, nhanh gọn đối với việc cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất vì hiện nay vẫn còn rất nhiều thủ tục rườm rà, người dân đi làm mất nhiều thời gian (*cử tri huyện Phú Xuyên*).

Trả lời:

Trong thời gian qua, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, cắt giảm về thời gian thực hiện TTHC theo thẩm quyền được giao, giảm từ 30% đến 50% thời gian giải quyết TTHC. Cụ thể đối với lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận thời gian giải quyết theo quy định tại Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 thời gian giải quyết cấp Giấy chứng nhận từ 20 đến 30 ngày, nay Sở TNMT đã giảm xuống còn không quá 14 ngày.

Thực hiện: Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 01/9/2016 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 17/5/2016 về các nhiệm vụ và giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội; và Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 11/10/2016 của UBND Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 và Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND Thành phố Quy định về đăng ký, cấp cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; trong đó: tập trung đến việc cắt giảm thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật các chỉ đạo của UBND Thành phố (tại Văn bản số 6443/UBND-TKBT ngày 08/11/2016 về việc chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính trong cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn Thành phố) và một số quy định mới của Trung ương (liên quan đến việc: giao dịch bảo đảm, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai, lệ phí trước bạ) và sửa đổi một số nội dung cho phù hợp với thực tiễn.

UBND Thành phố đề nghị Sở Tài nguyên Môi trường hoàn thiện hai bản dự thảo Quyết định nêu trên để trình UBND Thành phố ban hành theo quy định.

Câu 15. Đề nghị UBND thành phố xem xét cho phép UBND cấp xã thực hiện công chứng đối với các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản, quyền sử dụng đất (đối với các trường hợp có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) để giảm bớt chi phí cho người dân.(Cử tri huyện Phú Xuyên)

Trả lời:

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP đã nêu rõ thẩm quyền của UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) có thẩm quyền và trách nhiệm:

“a) Chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận;

b) Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản, trừ việc chứng thực chữ ký người dịch;

c) Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là **động sản**.

d) Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai;

đ) Chứng thực hợp đồng, giao dịch về nhà ở theo quy định của Luật Nhà ở.

e) Chứng thực di chúc;

g) Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản;

h) Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản, văn bản khai nhận di sản mà di sản là tài sản quy định tại các Điểm c, d và đ khoản này.

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ký chứng thực và đóng dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã.”

Tuy nhiên, tại khoản 6 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP còn quy định: **“Việc chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất. Việc chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến nhà ở được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nhà”.**

Sau khi Nghị định số 23/2015/NĐ-CP được ban hành, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND thành phố đã có Văn bản số 2354/UBND-NC ngày 10/04/2015 chỉ đạo Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, UBND các quận, huyện, thị xã: *“Tăng cường công tác tuyên truyền ... hướng dẫn cho các tổ chức cá nhân hiểu biết đầy đủ về bản chất của công chứng, chứng thực; giá trị pháp lý của các hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản khi được công chứng tại các tổ chức hành nghề công chứng, chứng thực tại UBND cấp xã để cá nhân, tổ chức lựa chọn thực hiện.”* Sở Tư pháp đã tổ chức triển khai, tuyên truyền và tập huấn cho cán bộ Tư pháp cấp huyện và cấp xã. Hiện nay theo kết quả thống kê của UBND cấp xã trong năm 2015: đã thực hiện việc chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất, sở hữu nhà là 15.862 việc; 10 tháng đầu năm 2016, UBND cấp xã thực hiện việc chứng thực hợp đồng, giao dịch là 5617 việc.

Như vậy, việc UBND cấp xã chứng thực các hợp đồng, giao dịch dân sự liên quan đến tài sản, quyền sử dụng đất vẫn được giải quyết đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, không đặt ra việc Thành phố xem xét cho phép UBND cấp xã thực hiện công chứng các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản, quyền sử dụng đất.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

